

QUYẾT ĐỊNH
Bổ sung miễn, giảm học phí cho Sinh viên
học kỳ I năm học 2019 - 2020

GIÁM ĐỐC PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ quyết định số: 4213/QĐ-BGDĐT ngày 01/10/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Phân hiệu Trường ĐHLN tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ quyết định số: 4534/QĐ-BNN-TCCB ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phân hiệu Trường ĐHLN nghiệp tại tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ quyết định số 70/2001/QĐ-TTg ngày 31/8/1998 của Thủ tướng Chính phủ và thông tư liên tịch số 54/1998/TTLT-BGD&ĐT-BTC ngày 31/8/1998 về việc thu và sử dụng học phí ở các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập;

Căn cứ nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Theo đề nghị của Hội đồng xét miễn, giảm học phí họp ngày 08/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung miễn, giảm học phí cho 05 sinh viên hệ chính quy trong học kỳ I năm học 2019 – 2020, như sau:

- Miễn 100% học phí: 05 sinh viên.

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Thời gian tính miễn, giảm từ học kỳ I năm học 2019 - 2020, sinh viên được miễn giảm học phí có tên trong danh sách tại điều 1 nếu đã nộp tiền học phí học kỳ I năm học 2019 - 2020 được nhà trường hoàn trả theo quy định.

Điều 3. Trưởng các Khoa Nông học; Kinh tế, TN&MT, Phòng C&CT SV; TCKT và các Sinh viên có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như điều 3;
- Lưu VT.

Q. GIÁM ĐỐC



Vũ Thu Hương

DANH SÁCH SINH VIÊN CHÍNH QUY THUỘC ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ
(Bổ sung) kỳ I năm học 2019-2020

(Kèm theo quyết định số: 387/QĐ-PHĐHLN-SV ngày 09 tháng 10 năm 2019)

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày Sinh	Lớp	Đối tượng	Miễn HP	Giảm HP	Ghi chú
1	187620205007	Bo Bo Thị Thê	20/06/2000	K63 KHCT	Dân tộc thiểu số VC, hộ nghèo	100		
2	187620211040	Pi Năng Thiếc	05/10/1998	K63 QLTNR	Dân tộc ít người vùng ĐBKK		70	
3	17B620211101	Nguyễn Tuấn Anh	09/09/1995	K8B LT QLTNR CQ	Con thương binh bệnh binh	100		
4	186340301018	Nguyễn Thị Kim Dung	05/03/1980	K9B1 LT VB2 KT CQ	Con thương binh bệnh binh	100		
5	165620205012	Đinh Văn Lộc	16/07/1996	K61 KHCT	Dân tộc thiểu số hộ nghèo	100		